TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 992/2026/QĐST-VHNGĐ	

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, các Điều 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Khoản 1 Điều 36; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 884/2026/TLST- VHNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2026 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Chị Trần Thị Thu H, sinh ngày 09/05/1994

Nơi thường trú: Số 97 P, phường T, tỉnh Ninh Bình

Nơi tạm trú và nơi ở: Đội 2 – Tả T, xã Đ, thành phố Hà Nội

Căn cước công dân số: **03619400xxxx**; Ngày cấp: 16/12/2021.

- Anh Đào Văn H1, sinh ngày 04/06/1997

Nơi thường trú: Tổ dân phố M, xã H, tỉnh Ninh Bình

Nơi tạm trú và nơi ở: Đội 2 – Tả T, xã Đ, thành phố Hà Nội

Căn cước công dân số: **03609700xxxx**; Ngày cấp: 16/12/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn ngày 02 tháng 10 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu H với anh Đào Văn H1 cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Đào Văn H1 có hai con chung là cháu Đào Minh K, sinh ngày 23/8/2018 và cháu Đào Tố U, sinh ngày 18/11/2020. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Trần Thị Thu H và anh Đào Văn H1: giao cháu Đào Minh K và cháu Đào Tố U cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có đề nghị, thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Đào Văn H1 cho đến khi có đề nghị hoặc thay đổi khác.

Anh Đào Văn H1 có quyền và nghĩa vụ đi lại chăm sóc, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, nhà ở chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về công nợ chung: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Thu H về việc chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng số tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006456 ngày 02/10/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Hứa Thị Hà

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- UBND phường H, thành phố Nam Định (nay là phường N, tỉnh Ninh Bình) (Giấy công nhận kết hôn số 18 ngày 02/3/2018);
- Thi hành án dân sự TP. Hà Nội (Phòng Thi hành dân sự khu vực 11 – Hà Nội);
- Lưu hồ sơ vụ án.